

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chuyển nguồn kinh phí Chương trình MTQG
xây dựng nông thôn mới năm 2023 sang năm 2024 tiếp tục thực hiện.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Nghị quyết số 104/2023/QH15 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, trong đó: tại Khoản 3 Điều 2 cho phép chuyển nguồn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 (bao gồm vốn đầu tư phát triển, kinh phí thường xuyên của ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) sang năm 2024 tiếp tục thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh phê duyệt phân bổ chi tiết kinh phí vốn đối ứng ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3914/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023

Căn cứ Quyết định số 4247/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh Phê duyệt điều chỉnh và phân bổ chi tiết vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 70/TTr-STC ngày 01/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chuyển nguồn kinh phí Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới từ năm 2023 sang năm 2024 để tiếp tục thực hiện, với tổng số tiền là **524.605.500 đồng** (Năm trăm hai mươi bốn triệu, sáu trăm lẻ năm nghìn, năm trăm đồng). Chi tiết có phụ lục đính kèm theo.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí được giao nêu trên theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCTTT UBND tỉnh N. T. Thanh;
- PVP TD;
- Lưu VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC

TỔNG HỢP ĐỀ NGHỊ CHUYỂN NGUỒN KINH PHÍ CTMTQG XDNTM NĂM 2023 SANG NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng.

TT	Nội dung chi	Mã chương	Mã đơn vị sử dụng NSNN	Mã nội dung kinh tế (Khoản)	Mã CTMT Quốc gia	Mã nguồn	Mã dự phòng	Tổng số dự toán kinh phí được giao sử dụng trong năm 2023	Số kinh phí đã sử dụng năm 2023	Số dự dự toán KP năm 2023 còn lại chưa sử dụng chuyển nguồn sang năm 2024
I	SỞ NN&PTNT (Văn phòng điều phối CTMTQG XDNTM tỉnh Bình Định)							1.412.575.620	887.970.044	524.605.576
1	KP tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình	412	1110140	281	00502	12	023	970.000.000	760.680.264	209.319.736
	Trong đó:									
	- Thông tin, truyền thông về xây dựng nông thôn mới	412	1110140	281	00502	12	023	230.000.000	229.998.900	1.100
	- Tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp	412	1110140	281	00502	12	023	440.000.000	321.079.468	118.920.532
	- Kinh phí quản lý Chương trình	412	1110140	281	00502	12	023	300.000.000	209.601.896	90.398.104
2	KP Hỗ trợ thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)	412	1110140	281	00493	12	023	142.575.620	127.289.780	15.285.840
3	KP Xây dựng phần mềm ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG XDNTM cấp tỉnh, huyện, xã	412	1110140	281	00498	12	023	300.000.000	0	300.000.000